TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 207/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13 – 9 – 2022
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Đỗ Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Mãy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 301/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022. Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Thuỳ D, sinh năm 1997 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã Thú, huyện C, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Quốc Đ, sinh năm 1997 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 – 4– 2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Thuỳ D trình bày:*

Về hôn nhân*:* Chị và anh Huỳnh Quốc Đ kết hôn vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh Đ thường xuyên đi nhậu không

chăm lo cho vợ con. Vào tháng 4 năm 2022 dương lịch khi chị về nhà mẹ ruột chị và định ở lại một thời gian vì cha chị vừa qua đời nhưng anh Đ không đồng ý và còn cầm dao hâm dọa giết chị trước mặt mẹ chị, sau đó gia đình hai bên có hàn gắn nhưng chị không đồng ý tiếp tục sống với anh Đ. Chị và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay. Nay xét thấy đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Quốc Đ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh Đ có 01 người con chung tên Huỳnh Trần Trung K, sinh ngày 29/8/2019, hiện con đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị D yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Huỳnh Quốc Đ, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập anh Đ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Đ vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trần Thị Thuỳ D được ly hôn với anh Huỳnh Quốc Đ; Giao con chung tên Huỳnh Trần Trung K, sinh ngày 29/8/2019 cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng. Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; Án phí chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Trần Thị Thuỳ D và anh Huỳnh Quốc Đ là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố

tụng dân sự. Anh Huỳnh Quốc Đ có địa chỉ tại Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập anh Đ hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh Đ vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị D và anh Đ kết hôn vào năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2017 ngày 29/12/2017. Do đó, hôn nhân của chị D và anh Đ là hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của chị D và anh Đ thực sự có xảy ra và gia đình hai bên cũng đã hàn gắn nhưng chị D và anh Đ không thể chung sống được với nhau. Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã thông báo cho anh Đ biết về yêu cầu ly hôn của chị D nhưng anh Đ không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị D, cho thấy anh Đ không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị D và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh Đ là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét thấy, từ khi ly thân cho đến nay cháu Huỳnh Trần Trung K do chị D trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, chị D có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Đ đã được Tòa án thông báo về việc yêu cầu nuôi con của chị D nhưng anh Đ không có ý kiến. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Huỳnh Trần Trung K chưa đủ 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình *"Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con"*. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu nuôi con chung của chị D phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện chị D yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị D thay đổi yêu cầu, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị D xác định, chị D và anh Đ không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Đ vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Thị Thuỳ D phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị Thuỳ D được ly hôn với anh Huỳnh Quốc Đ.

Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Trần Trung K, sinh ngày 29/8/2019 cho chị Trần Thị Thuỳ D tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Huỳnh Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Thuỳ D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008067 ngày

26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị D nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Huỳnh Quốc Đ không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Trần Thị Thuỳ D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Quốc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ